ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập –Tự do- Hạnh phúc
Số: 2251 /UBND-KTN V/v Hướng dẫn thực hiện Tiêu chí kêu gọi đầu tư thực hiện dự án nông nghiệp công nghệ cao tại xã An Cơ, huyện Châu Thành.	*Tây Ninh, ngày 14 tháng 9 năm 2018*

Kính gửi:
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Tây Ninh;
- Quý Doanh nghiệp.

Ngày 29/5/2018, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1391/QĐ-UBND về ban hành Tiêu chí kêu gọi đầu tư thực hiện dự án phát triển nông nghiệp công nghệ cao tại khu đất thuộc xã An Cơ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Để triển khai thực hiện Quyết định số 1391/QĐ-UBND ngày 29/5/2018, UBND tỉnh ban hành Hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Tại Mục **II. CÁC YÊU CẦU CƠ BẢN CỦA DỰ ÁN**

Tại Khoản 4. Dự án đầu tư phát triển nông nghiệp công nghệ cao về sản xuất các loại cây trồng, giống cây trồng phải đảm bảo các tiêu chí được quy định tại Quyết định số 738/QĐ-BNN-KHCN ngày 14/3/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

2. Tại Mục **III. TIÊU CHÍ LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ**

Mục A. Túi 1: Xét các yêu cầu về chuyên môn, kỹ thuật

2.1 Khoản 2. Quy mô đầu tư (20 điểm)

Nhà đầu tư phải có quy hoạch đầu tư hạ tầng hoàn chỉnh và có tổng mức đầu tư dự án từ 25 tỷ đồng trở lên thì được tính 20 điểm

Nội dung này, đề nghị nhà đầu tư chứng minh như sau:

Nhà đầu tư phải lập quy hoạch cơ cấu sử dụng đất cho toàn bộ dự án có bản đồ quy hoạch kèm theo, cụ thể:

- Diện tích đất sản xuất nông nghiệp: m^2/ha;
- Diện tích đất giao thông, cây xanh: m^2/ha;
- Diện tích văn phòng làm việc, nhà bảo vệ…: m^2/ha;

Ngoài ra, nhà đầu tư phải khái toán tổng mức đầu tư sơ bộ của dự án nhưng không thấp hơn 25 tỷ đồng (nhà đầu tư phải gửi kèm khái toán tổng mức đầu tư của dự án để làm cơ sở xem xét, đánh giá năng lực tài chính, nếu không đạt thì bị loại).

2.2 Khoản 3. Chứng minh năng lực tài chính (từ 20 đến 25 điểm)

- Phần vốn bắt buộc: Nhà đầu tư khi nộp hồ sơ tham gia đấu giá phải chứng minh vốn chủ sở hữu từ 20% đến 30% tổng mức đầu tư của dự án thì được tính 20 điểm; vốn chủ sở hữu trên 30% tổng mức đầu tư dự án thì được tính 25 điểm

Nội dung này, đề nghị nhà đầu tư chứng minh thông qua các tài liệu sau:

+ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán trong 2 năm gần nhất.

+ Xác nhận số dư tài khoản ngân hàng tại thời điểm nộp hồ sơ.

- Phần vốn còn lại: từ 80% trở xuống tổng mức đầu tư của dự án, nhà đầu tư đảm bảo theo quy định về thực hiện dự án

Nội dung này, đề nghị nhà đầu tư chứng minh thông qua 01 trong 02 phương án sau:

+ Nguồn vốn tự có của nhà đầu tư bằng lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh thể hiện trong Báo cáo tài chính có kiểm toán của 02 năm gần nhất hoặc xác nhận số dư tài khoản trong ngân hàng (không đáp ứng, không tính điểm).

+ Nguồn vốn khác (vốn vay hoặc vốn hợp tác đầu tư): nhà đầu tư chứng minh thông qua văn bản xác nhận cho vay vốn hoặc giấy cam kết cho vay vốn của các tổ chức tài chính trong và ngoài nước hoặc văn bản ghi nhớ về việc góp vốn hợp tác đầu tư, đồng thời mỗi nhà đầu tư phải chứng minh nguồn vốn tự có của mình (không đáp ứng, không tính điểm).

2.3 Khoản 4. Kinh nghiệm triển khai thực hiện dự án (10 điểm)

Nhà đầu tư có kinh nghiệm triển khai xây dựng và đưa vào sử dụng ít nhất 01 dự án phát triển nông nghiệp công nghệ cao thì được tính 10 điểm

Nội dung này, đề nghị nhà đầu tư chứng minh thông qua báo cáo giám sát theo mẫu số 14 Thông tư 22/2015/TT-BKHĐT ngày 18/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đính kèm bản sao Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá thực hiện dự án, Giấy phép xây dựng, các hình ảnh tổng quan về dự án.

2.4 Khoản 5. Tiến độ triển khai thực hiện dự án (15 điểm)

Nhà đầu tư cam kết triển khai xây dựng và đưa dự án vào hoạt động trong vòng 16 tháng kể từ ngày có quyết định cho thuê đất thì được tính 15 điểm. Nếu nhà đầu tư chậm triển khai và đưa vào hoạt động so với tiến độ thì Nhà nước thu hồi dự án và không bồi thường chi phí đã đầu tư cho nhà đầu tư

Nội dung này, đề nghị nhà đầu tư chứng minh thông qua văn bản cam kết sẽ triển khai xây dựng hoàn thành và đưa dự án vào hoạt động trong vòng 16 tháng kể từ ngày có quyết định cho thuê đất. Đồng thời, nhà đầu tư cũng cam kết nếu nhà đầu tư

chậm triển khai xây dựng và đưa vào hoạt động so với tiến độ thì Nhà nước thu hồi dự án và không bồi thường chi phí đã đầu tư cho nhà đầu tư.

3. Về thành phần hồ sơ

3.1 Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư (đính kèm mẫu I-1 Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, phải được nhà đầu tư ký tắt từng trang và ký đầy đủ tại trang cuối);

- Bản sao chứng minh nhân dân, thẻ căn cước hoặc hộ chiếu đối với nhà đầu tư là cá nhân; bản sao Giấy chứng nhận thành lập hoặc tài liệu tương đương khác xác nhận tư cách pháp lý đối với nhà đầu tư là tổ chức;

- Đề xuất dự án đầu tư (đính kèm mẫu I-2 Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư);

- Bản sao tài liệu chứng minh năng lực tài chính gồm các tài liệu sau:

+ Phần vốn bắt buộc

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán trong 2 năm gần nhất.

Xác nhận số dư tài khoản ngân hàng tại thời điểm nộp hồ sơ.

+ Phần vốn còn lại, nộp kèm một trong 02 tài liệu sau:

Nguồn vốn tự có của nhà đầu tư bằng lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh thể hiện trong Báo cáo tài chính có kiểm toán của 02 năm gần nhất hoặc xác nhận số dư tài khoản trong ngân hàng.

Nguồn vốn khác (vốn vay hoặc vốn hợp tác đầu tư): nhà đầu tư chứng minh thông qua văn bản xác nhận cho vay vốn hoặc giấy cam kết cho vay vốn của các tổ chức tài chính trong và ngoài nước hoặc văn bản ghi nhớ về việc góp vốn hợp tác đầu tư, đồng thời mỗi nhà đầu tư phải chứng minh nguồn vốn tự có của mình.

- Đề xuất nhu cầu sử dụng đất (đính kèm mẫu).

- Bản đồ quy hoạch cơ cấu sử dụng đất.

- Khái toán tổng mức đầu tư sơ bộ của dự án.

- Báo cáo giám sát theo mẫu số 14 Thông tư 22/2015/TT-BKHĐT ngày 18/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (đính kèm); bản sao: Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá thực hiện dự án, Giấy phép xây dựng; các hình ảnh tổng quan về dự án.

- Văn bản cam kết sẽ triển khai xây dựng hoàn thành và đưa dự án vào hoạt động trong vòng 16 tháng kể từ ngày có quyết định cho thuê đất. Đồng thời, nhà đầu tư cũng cam kết nếu nhà đầu tư chậm triển khai xây dựng và đưa vào hoạt động so với

tiến độ thì Nhà nước thu hồi dự án và không bồi thường chi phí đã đầu tư cho nhà đầu tư.

3.2 Số lượng hồ sơ: 04 bộ.

3.3 Địa điểm nộp hồ sơ: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh, số 300 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh thông báo để các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố Tây Ninh và quý Doanh nghiệp biết thực hiện đúng theo yêu cầu của Tiêu chí kêu gọi đầu tư.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị các ngành và doanh nghiệp kịp thời phản ảnh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để xem xét, hướng dẫn.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, KTN;
- Lưu: VT, VPUBND tỉnh.

U.Khoi

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Chiến

Mẫu I.1

Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư

(Điều 33, 34, 35, 37 Luật đầu tư)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Kính gửi: ..... *(Tên cơ quan đăng ký đầu tư)*

Nhà đầu tư đề nghị thực hiện dự án đầu tư với các nội dung như sau:

I. NHÀ ĐẦU TƯ

1. Nhà đầu tư thứ nhất:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Họ tên: .....Giới tính: .....

Sinh ngày: ...../...../ ....Quốc tịch: .....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số: .....

Ngày cấp: ...../ ..... /..... Nơi cấp: .....

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác *(nếu không có CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu)*: ....

Số giấy chứng thực cá nhân: .....

Ngày cấp: ...../ ..... /..... Ngày hết hạn: ...../...../..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: .....Fax: .....Email: .....

b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

Quyết định thành lập hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp hoặc mã số doanh nghiệp hoặc số Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương: .....

Ngày cấp: .....Cơ quan cấp:.....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: .....Fax: ..... Email: ..... Website: .....

Tỷ lệ nắm giữ vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong doanh nghiệp/tổ chức*(chỉ áp dụng đối với trường hợp nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức thành lập tại Việt Nam)*:

STT	Tên nhà đầu tư nước ngoài	Quốc tịch	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)
			VNĐ	Tương đương USD	

Tỷ lệ thành viên hợp danh là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty hợp danh *(chỉ áp dụng đối với trường hợp nhà đầu tư là công ty hợp danh thành lập tại Việt Nam)*:.....

Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:

Họ tên: .....Giới tính: .....

Chức danh:.....Sinh ngày: ...../...../.....Quốc tịch: .....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số: .....

Ngày cấp: ...../ ..... /..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: .....Fax: .....Email: .....

2. Nhà đầu tư tiếp theo:thông tin kê khai tương tự như nội dung đối với nhà đầu tư thứ nhất

II.THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC KINH TẾ DỰ KIẾN THÀNH LẬP *(đối với nhà ĐTNN đầu tư theo hình thức thành lập tổ chức kinh tế)*

1. Tên tổ chức kinh tế: .....

2. Loại hình tổ chức kinh tế:.....

3. Vốn điều lệ:.....*(bằng chữ)*đồng và tương đương ..... *(bằng chữ)* đô la Mỹ

4. Tỷ lệ góp vốn điều lệ của từng nhà đầu tư:

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)
		VNĐ	Tương đương USD	

III. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Tên dự án đầu tư: .....

Nội dung chi tiết theo văn bản đề xuất dự án đầu tư kèm theo

IV. NHÀ ĐẦU TƯ/TỔ CHỨC KINH TẾ CAM KẾT

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

V. HỒ SƠ KÈM THEO

- Các văn bản quy định tại Khoản 1 Điều 33 hoặc Khoản 1 Điều 34 hoặc Khoản 1 Điều 35 hoặc Khoản 2 Điều 37Luật đầu tư *(tuỳ theo từng loại dự án, liệt kê cụ thể các văn bản gửi kèm theo).*

- Các hồ sơ liên quan khác *(nếu có):*

Làm tại ....., ngày ..... tháng .....năm.....

Nhà đầu tư

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên,chức danh và đóng dấu *(nếu có)*

Mẫu I.2

Đề xuất dự án đầu tư

(Áp dụng đối với dự án thuộc diện Quyết định chủ trương đầu tư – Điều 33, 34, 35Luật đầu tư)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ XUẤT DỰ ÁN ĐẦU TƯ

(Kèm theo Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư

Ngày .... tháng ... năm....)

I. TÊN NHÀ ĐẦU TƯ

(Ghi tên từng nhà đầu tư)

Đề nghị thực hiện dự án đầu tư với các nội dung như sau:

II. ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ VỚI NỘI DUNG SAU

1. Tên dự án, địa điểm thực hiện dự án:

1.1. Tên dự án:.....

1.2. Địa điểm thực hiện dự án: .....

(Đối với dự án ngoài KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số, đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố).

2. Mục tiêu dự án:

STT	Mục tiêu hoạt động	Tên ngành *(Ghi tên ngành cấp 4 theo VSIC)*	Mã ngành theo VSIC *(Mã ngành cấp 4)*	Mã ngành CPC (*) *(đối với các ngành nghề có mã CPC, nếu có)*
1	*(Ngành kinh doanh chính)*			
2	.....			

Ghi chú:

- Ngành kinh doanh ghi đầu tiên là ngành kinh doanh chính của dự án.

- (*) Chỉ ghi mã ngành CPC đối với các mục tiêu hoạt động thuộc ngành nghề đầu tư có điều kiện áp dụng đối với nhà ĐTNN khi cấp GCNĐKĐT.

3. Quy mô đầu tư:

Miêu tả quy mô bằng các tiêu chí:

- Công suất thiết kế: .....

- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp: .....

- Diện tích đất, mặt nước, mặt bằng dự kiến sử dụng *(m^2 hoặc ha):* .....

- Quy mô kiến trúc xây dựng *(diện tích xây dựng, diện tích sàn, số tầng, chiều cao công trình,...):*

Trường hợp dự án có nhiều giai đoạn, từng giai đoạn được miêu tả như trên

4. Đề xuất nhu cầu sử dụng đất*(áp dụng đối với dự án đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đấttheoquy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 33 Luật đầu tư)*

4.1. Địa điểm khu đất:

- Giới thiệu tổng thể về khu đất *(địa chỉ, ranh giới, vị trí địa lý);*

- Cơ sở pháp lý xác định quyền sử dụng khu đất*(nếu có)*;

4.2. Cơ cấu hiện trạng sử dụng đất *(lập bảng cơ cấu hiện trạng sử dụng đất, có bản đồ hiện trạng sử dụng đất kèm theo)*

4.3. Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (*nêu rõ số lượng diện tích đất sử dụng, thời hạn, tỷ lệ nhu cầu sử dụng đất của từng hạng mục công trình*).

4.4. Giải trình việc đáp ứng các điều kiện giao đất, cho thuê đất, chuyển quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

4.5.Dự kiến kế hoạch, tiến độ giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai.

4.6. Phương án tổng thể bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư*(nếu có):*

5. Vốn đầu tư:

5.1. Tổng vốn đầu tư: .....*(bằng chữ)*đồng và tương đương ..... *(bằng chữ)* đô la Mỹ, trong đó:

a) Vốn cố định:...*(bằng chữ)*đồng và tương đương ... *(bằng chữ)* đô la Mỹ.

Trong đó;

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư *(nếu có)*:

- Chi phí thuê đất, mặt nước,...:

- Chi phí xây dựng công trình:

- Chi phí máy móc, thiết bị, công nghệ, thương hiệu;

- Chi phí khác hình thành tài sản cố định.

- Chi phí dự phòng;

Cộng: .....

b) Vốn lưu động: ....*(bằng chữ)*đồng và tương đương ..... *(bằng chữ)* đô la Mỹ.

5.2. Nguồn vốn đầu tư:

a) Vốn góp để thực hiện dự án đầu tư*(ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư)*:

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn (*)	Tiến độ góp vốn
		VNĐ	Tương đương USD			

Ghi chú:

(*): *Phương thức góp vốn: ghi giá trị bằng tiền mặt, máy móc thiết bị, giá trị quyền sử dụng đất, bí quyết công nghệ,.....*

b) Vốn huy động: ghi rõ số vốn, phương án huy động *(vay từ tổ chức tín dụng/công ty mẹ,...)*và tiến độ dự kiến.

c) Vốn khác: .....

6. Thời hạn thực hiện/hoạt động của dự án: .....

7. Tiến độ thực hiện dự án*(ghi theo mốc thời điểm tháng (hoặc quý)/năm. Ví dụ: tháng 01(hoặc quý I)/2018)*:Dự kiến tiến độ chuẩn bị đầu tư, đền bù giải phóng mặt bằng, thời gian xây dựng, thời gian vận hành sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ ....

8. Nhu cầu về lao động*(nêu cụ thể số lượng lao động trong nước, số lượng lao động là người nước ngoài cần cho dự án theo từng giai đoạn cụ thể):...*

9. Đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án

- Những tác động quan trọng nhất do dự án mang lại cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành (tạo việc làm, nộp ngân sách, xuất khẩu, chuyển giao công nghệ, ...).

- Đánh giá tác động môi trường: Thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

10. Giải trình về sử dụng công nghệ:*(áp dụng đối với dự án sử dụng công nghệ thuộc Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ - quy định tại điểm e, khoản 1, Điều 33 Luật đầu tư)*

- Tên công nghệ;

- Xuất xứ công nghệ;

- Sơ đồ quy trình công nghệ;

- Thông số kỹ thuật chính;

- Tình trạng sử dụng của máy móc, thiết bị và dây chuyền công nghệ;

- Giải trình khả năng đáp ứng các điều kiện về tiếp nhận, chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao;

- Dự kiến tiến độ thực hiện trình tự, thủ tục tiếp nhận, chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao, theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ.

11. Giải trình việc đáp ứng điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài*(nếu có)*: .....

III. ĐỀ XUẤT ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ *(ghi rõ cơ sở pháp lý của đề xuất ưu đãi, hỗ trợ đầu tư)*

1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

Cơ sở pháp lý của ưu đãi(*ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng)*:...

2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

Cơ sở pháp lý của ưu đãi(*ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng)*:...

3. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất.

Cơ sở pháp lý của ưu đãi(*ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng)*:

4. Đề xuất hỗ trợ đầu tư *(nếu có)*: .....

Làm tại ....., ngày ..... tháng .....năm.....

Nhà đầu tư

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên,chức danh và đóng dấu
(nếu có)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ XUẤT NHU CẦU SỬ DỤNG ĐẤT THỰC HIỆN DỰ ÁN

(kèm theo văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư
Ngày ..... tháng ..... năm .....)

Nhà đầu tư/các nhà đầu tư đề nghị được sử dụng khu đất, để thực hiện dự án (tên dự án) với các nội dung chính sau:

1. Địa điểm khu đất:

- Giới thiệu tổng thể về khu đất *(địa chỉ, ranh giới, vị trí địa lý);*

- Cơ sở pháp lý xác định quyền sử dụng khu đất*(nếu có)*;

2. Cơ cấu hiện trạng sử dụng đất ***(lập bảng cơ cấu hiện trạng sử dụng đất, có bản đồ hiện trạng sử dụng đất kèm theo)***

STT	*Hiện trạng*	*Diện tích (m^2)*	*Tỷ lệ (%)*

3. Dự kiến nhu cầu sử dụng đất ***(nêu rõ số lượng diện tích đất sử dụng, thời hạn, tỷ lệ nhu cầu sử dụng đất của từng hạng mục công trình).***

STT	*Hạng mục*	*Diện tích (m^2)*	*Tỷ lệ (%)*

4. Giải trình việc đáp ứng các điều kiện giao đất, cho thuê đất, chuyển quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

5.Dự kiến kế hoạch, tiến độ giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai.

6. Phương án tổng thể bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư*(nếu có):*

Làm tại ....., ngày ..... tháng .....năm.....

Nhà đầu tư
Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có)

Mẫu số 14. Báo cáo giám sát, đánh giá định kỳ trong giai đoạn khai thác, vận hành đối với dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn khác

TÊN NHÀ ĐẦU TƯ -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: /BCGSĐGĐT	*..... ngày ..... tháng.... năm .....*

BÁO CÁO GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ TRONG GIAI ĐOẠN KHAI THÁC, VẬN HÀNH

(6 tháng/năm....)

Tên dự án: .....

Kính gửi: .....

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1. Nhà đầu tư

a) Nhà đầu tư thứ nhất:

- Tên nhà đầu tư:

- Địa chỉ trụ sở giao dịch chính, số điện thoại, địa chỉ email...:

- Số vốn góp, tỷ lệ vốn góp:

b) Nhà đầu tư tiếp theo:

- Tên nhà đầu tư:

- Địa chỉ trụ sở giao dịch chính, số điện thoại, địa chỉ email...:

- Số vốn góp, tỷ lệ vốn góp:

2. Tổ chức kinh tế (doanh nghiệp dự án):

- Tên doanh nghiệp:

- Các thông tin để giao dịch *(địa chỉ doanh nghiệp, số điện thoại, địa chỉ email...):*

- Đăng ký kinh doanh *(số, ngày, nơi cấp)*:

- Thông tin về người đại diện theo pháp luật:

- Vốn điều lệ:

- Vốn pháp định (nếu có):

3. Dự án đầu tư:

- Tên dự án:

- Địa điểm thực hiện:

- Văn bản quyết định chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có):

- Diện tích đất sử dụng:

- Mục tiêu, quy mô:

- Tổng vốn đầu tư, nguồn vốn:

- Thời hạn hoạt động, tiến độ thực hiện của dự án:

- Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng (nếu có):

- Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án (nếu có):

II. TÌNH HÌNH KHAI THÁC VẬN HÀNH DỰ ÁN

1. Tình hình sản xuất, kinh doanh:

- Tình hình sử dụng lao động *(số lượng, cơ cấu trình độ)* đến thời điểm báo cáo.

- Tình hình thực hiện nghĩa vụ với người lao động *(lương, bảo hiểm, trợ cấp, phúc lợi xã hội...)*.

- Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách *(số thực hiện trong kỳ báo cáo, số lũy kế đến thời điểm báo cáo, số còn phải nộp, nêu rõ nguyên nhân chưa nộp)*.

- Tình hình lợi nhuận *(số thực hiện trong kỳ báo cáo, số lũy kế đến thời điểm báo cáo)*.

- Sơ bộ tình hình tài chính doanh nghiệp *(nợ ngắn hạn, nợ dài hạn,..., phân tích, đánh giá so với kỳ báo cáo trước liền kề)*.

2. Việc thực hiện các quy định về các vấn đề liên quan:

- Về việc sử dụng đất và các nguồn tài nguyên khác:

- Về các yêu cầu bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ:

- Việc đáp ứng các điều kiện đầu tư kinh doanh đối với các dự án thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện:

- Việc đáp ứng các quy định tại văn bản quyết định chủ trương đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có).

3. Tình hình thực hiện ưu đãi đầu tư (nếu có)

4. Những tồn tại, khó khăn, vướng mắc của dự án (nếu có)

III. KIẾN NGHỊ

Kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các biện pháp hỗ trợ, xử lý những khó khăn của dự án (nếu có)./.

NHÀ ĐẦU TƯ
(ký tên, đóng dấu)